**Tên bài học:** **Bài 42. Các số 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90**

**Tiết: 60**

**1. Yêu cầu cần đạt** Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Đếm số lượng bằng cách tạo mười.

- Đọc, viết các số 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90.

- Thực hành vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Đồ dùng dạy học**

a. Giáo viên: Các thanh khối lập phương rời hoặc que tính; các thẻ số từ 10 đến 20 và các thẻ chữ: *mười, hai mươi.*

b. Học sinh: SGK

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5 phút)**- GV đính tranh. Nêu theo yêu cầu.*-* Quan sát tranh khởi động.- Suy nghĩ thảo luận theo cặp hoặc theo bàn: Có cách nào đếm số khối lập phương dễ dàng và ít nhầm lẫn không?- Chia sẻ trước lớp.- Nhận xét**2. Hoạt động hình thành kiến thức (22 phút)**- Giới thiệu bài mới.**Hoạt động 1:Hình thành kiến thức****1. GV hướng dẫn HS đếm 10, 20, 30 khối lập phương** - GV lấy 10 khối lập phương (hoặc que tính) sau đó yêu cầu HS đếm, xếp thành 1 thanh. - GV hướng dẫn tương tự với 20,30 khối lập phương- GV giới thiệu: Khi có nhiều khối lập phương, các em có thể đếm từ 1 đến 20 nhưng có thể gạt ra từng nhóm 10 khối lập phương rồi đếm: “mười, hai mươi”.**2. HS thực hành đếm khối lập phương**- GV yêu cầu HS thực hiện theo nhóm, sau đó báo cáo kết quả.- Gọi HS báo cáo kết quả, nói cách đếm của nhóm.- GV nhận xét, gắn kết quả lên bảng, HS chỉ vào từng thanh đếm, đọc số Chẳng hạn: chỉ vào 4 thanh; đếm: “mười, hai mươi, ba mươi, bốn mươi”; nói “Có 40 khối lập phương”.**3. Trò chơi “Lấy đủ số lượng”**- HS lấy ra đủ số khối lập phương (hoặc số que tính) theo yêu cầu cua GV hoặc của bạn. Chẳng hạn: Lấy ra đủ 70 khối lập phương (7 thanh), lấy thẻ số 70 đặt cạnh những khối lập phương vừa lấy.- Nhận xét, tuyên dương.**Hoạt động 2: Thực hành, luyện tập****Bài 1:**- GV nêu yêu cầu.- Hướng dẫn HS làm bài tập: Yêu cầu HS đếm số hạt và đếm số viên kẹo? Ngoài việc đếm tất cả số hạt ở 3 chiếc vòng, con còn có cách làm nào khác để tìm tất cả có bao nhiêu hạt?- Nhận xét, tuyên dương**Bài 2.**- GV nêu yêu cầu.- Hướng dẫn HS làm bài tập yêu cầuHS nêu số còn thiếu trên mỗi quả chuông ghi dấu - Gọi HS đọc các số từ 10, 20,..., 90 và ngược lại: 90, 80,.., 10.- Nhận xét, tuyên dương**3.Vận dụng thực hành (5 phút)****Bài 4**- Yêu cầu HS HS thực hiện theo nhóm bàn, mỗi HS chọn một thẻ số trong các thẻ số: 10, 20, ..., 90 rồi lấy đủ số đồ vật tương ứng. - Nhận xét, tuyên dương**4. Củng cố và nối tiếp (3 phút)**- Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?- Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?- Khi phải đếm nhiều đồ vật, em nhắc bạn nên đếm thế nào cho dễ dàng và chính xác.- Về nhà, em hãy quan sát xem trong cuộc sống các số 10 đến 90 được sử dụng trong các tình huống nào. | - HS *quan sát* tranh khởi động- HS chia sẻ trong nhóm học tập (hoặc cặp đôi).- HS chia sẻ trước lớp.- Nhắc lại tên bài- HS lắng nghe- HS đếm và nói kết quả: “Có 10 khối lập phương”. GV thực hiện thao tác xếp 10 khối lập phương thành 1 thanh; nói: “mười”; gắn thẻ chữ “mười”, thẻ số “10”.- HS làm đếm và tìm thẻ số- Lắng nghe- HS thực hiện các thao tác đếm và gắn thẻ số tương ứng.- HS thực hành đếm theo cặp.- Lắng nghe- HS tham gia trò chơi- Lắng nghe- HS trả lời- Lắng nghe- Lắng nghe- HS điền 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90- HS đọc- Lắng nghe- HS làm việc theo nhóm bàn- HS trả lời- HS trả lời- HS trả lời- HS thực hiện |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy**